**7. Thủ tục thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ**

**a. Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức khoa học và công nghệ nộp hồ sơ đăng ký thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động khoa học và công nghệ tại Sở Khoa học và Công nghệ.

- Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thẩm định hồ sơ:

+ Nếu tổ chức khoa học và công nghệ đáp ứng các yêu cầu của quy định hiện hành, Sở Khoa học và Công nghệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ.

+ Trong trường hợp không cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

**b. Cách thức thực hiện:**

Tổ chức khoa học và công nghệ nộp hồ sơ đăng ký thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động khoa học và công nghệ trực tiếp tại trụ sở của Sở Khoa học và Công nghệ hoặc thông qua hệ thống bưu chính.

**c. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị thay đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ (theo mẫu);

+ Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ đã được cấp;

+ Đối với trường hợp đăng ký thay đổi tên tổ chức:

Bản sao (có chứng thực hợp pháp) quyết định của cấp có thẩm quyền hoặc biên bản họp có chữ ký của những người sáng lập (đối với tổ chức khoa học và công nghệ do cá nhân thành lập) về việc đổi tên của tổ chức khoa học và công nghệ.

+ Đối với trường hợp đăng ký thay đổi tên cơ quan quyết định thành lập, cơ quan quản lý trực tiếp:

Bản sao (có chứng thực hợp pháp) quyết định đổi tên cơ quan quyết định thành lập, cơ quan quản lý trực tiếp hoặc thay đổi cơ quan quản lý trực tiếp của tổ chức khoa học và công nghệ.

+ Đối với trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính:

Hồ sơ về trụ sở chính của tổ chức khoa học và công nghệ: Phải có một trong các giấy tờ sau:

\* Bản sao (có chứng thực hợp pháp) giấy tờ chứng minh quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất của tổ chức khoa học và công nghệ đối với địa điểm nơi đặt trụ sở chính;

\* Bản sao (có chứng thực hợp pháp) giấy tờ chứng minh quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất hoặc giấy tờ chứng minh quyền được phép cho thuê, cho mượn của bên cho thuê, cho mượn kèm theo hợp đồng thuê, mượn địa điểm làm trụ sở chính; trường hợp bản sao hợp đồng không có chứng thực hợp pháp, tổ chức có thể xuất trình bản chính để người tiếp nhận hồ sơ đối chiếu và ký xác nhận vào bản sao.

+ Đối với trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính (dẫn đến thay đổi cơ quan cấp giấy chứng nhận)

\* Hồ sơ về trụ sở chính của tổ chức khoa học và công nghệ: Phải có một trong các giấy tờ sau:

* Bản sao (có chứng thực hợp pháp) giấy tờ chứng minh quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất của tổ chức khoa học và công nghệ đối với địa điểm nơi đặt trụ sở chính;
* Bản sao (có chứng thực hợp pháp) giấy tờ chứng minh quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất hoặc giấy tờ chứng minh quyền được phép cho thuê, cho mượn của bên cho thuê, cho mượn kèm theo hợp đồng thuê, mượn địa điểm làm trụ sở chính; trường hợp bản sao hợp đồng không có chứng thực hợp pháp, tổ chức có thể xuất trình bản chính để người tiếp nhận hồ sơ đối chiếu và ký xác nhận vào bản sao.

\* Báo cáo tình hình hoạt động (theo mẫu).

\* Văn bản xác nhận của Sở Khoa học và Công nghệ đã cấp Giấy chứng nhận hoạt động khoa học và công nghệ về việc tổ chức đã có văn bản đề nghị thay đổi trụ sở chính.

+ Đối với trường hợp đăng ký thay đổi vốn:

Hồ sơ về cơ sở vật chất - kỹ thuật của tổ chức khoa học và công nghệ: Phải có các giấy tờ sau:

\* Đối với tổ chức khoa học và công nghệ công lập: Bảng kê khai cơ sở vật chất - kỹ thuật được cơ quan quyết định thành lập hoặc quản lý trực tiếp xác nhận (theo mẫu).

\* Đối với tổ chức khoa học và công nghệ ngoài công lập và có vốn nướcngoài: Bảng kê khai cơ sở vật chất - kỹ thuật (theo mẫu); Biên bản họp của những người sáng lập/các bên góp vốn hợp tác ghi rõ những nội dung sau: tỉ lệ góp vốn; tổng số vốn (bằng tiền và tài sản quy ra đồng Việt Nam), trong đó số vốn góp bằng tiền phải bảo đảm đủ kinh phí hoạt động thường xuyên ít nhất trong 01 năm theo số lượng nhân lực và quy mô hoạt động của tổ chức; Cam kết góp vốn (bằng tiền và tài sản) của từng cá nhân/các bên góp vốn hợp tác (nếu có); Giấy tờ chứng minh quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng đối với phần vốn đã cam kết góp.

+ Đối với trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu:

\* Đơn đề nghị được làm việc chính thức (theo mẫu) (đối với tổ chức khoa học và công nghệ ngoài công lập).

\* Bản sao (có chứng thực hợp pháp) Quyết định bổ nhiệm của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền (trừ tổ chức do cá nhân thành lập).

\* Lý lịch khoa học có xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền (theo mẫu) (trừ tổ chức do cá nhân thành lập).

\* Bản sao (có chứng thực hợp pháp) các văn bằng đào tạo.

\* Sơ yếu lý lịch có xác nhận trong thời hạn không quá 01 năm của chính quyền địa phương nơi cư trú hoặc của cơ quan, tổ chức nơi người đó làm việc trước khi chuyển sang làm việc tại tổ chức khoa học và công nghệ, trường hợp người đứng đầu tổ chức khoa học và công nghệ không phải là công dân Việt Nam thì phải có lý lịch tư pháp của cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài xác nhận trong thời hạn không quá 01 năm và được hợp pháp hóa lãnh sự (đối với tổ chức khoa học và công nghệ ngoài công lập).

+ Đối với trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động:

Bản sao (có chứng thực hợp pháp) quyết định của cấp có thẩm quyền về việc thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**d. Thời hạn giải quyết:** 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

**đ. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

Tổ chức khoa học và công nghệ đã được Sở Khoa học và Công nghệ cấp Giấy chứng nhận hoạt động khoa học và công nghệ.

**e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Khoa học và Công nghệ.

**g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ.

**h. Phí:**

- Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên của tổ chức KH&CN: 1.000.000 Đồng.

- Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên cơ quan quyết định thành lập hoặc cơ quan quản lý trực tiếp của tổ chức KH&CN: 1.000.000 Đồng.

- Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của tổ chức KH&CN: 1.500.000 Đồng.

- Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi vốn của tổ chức KH&CN: 1.500.000 Đồng.

- Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu của tổ chức KH&CN: 1.000.000 Đồng.

- Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động KH&CN của tổ chức KH&CN: 2.000.000 Đồng.

**i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi tên tổ chức:

+ Đơn đề nghị thay đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận.

- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi tên cơ quan quyết định thành lập, cơ quan quản lý trực tiếp:

+ Đơn đề nghị thay đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận.

- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính:

+ Đơn đề nghị thay đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận.

- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính (dẫn đến thay đổi cơ quan cấp giấy chứng nhận):

+ Đơn đề nghị thay đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận.

+ Báo cáo tình hình hoạt động.

- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi vốn:

+ Đơn đề nghị thay đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận.

+ Bảng kê khai cơ sở vật chất - kỹ thuật.

- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu:

+ Đơn đề nghị thay đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận.

+ Đơn đề nghị được làm việc chính thức;

+ Lý lịch khoa học (của người đứng đầu);

- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động:

+ Đơn đề nghị thay đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận.

**k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi tên tổ chức:

+ Tên tổ chức khoa học và công nghệ bao gồm tên đầy đủ, tên giao dịch quốc tế và tên viết tắt (nếu có), được viết bằng các chữ cái trong Bảng chữ cái tiếng Việt, có thể kèm theo các chữ cái F, J, Z, W, chữ số và ký hiệu, phát âm được. Tên đầy đủ bao gồm hình thức của tổ chức khoa học và công nghệ, tên riêng của tổ chức khoa học và công nghệ.

+ Tên gọi của tổ chức phải phù hợp với lĩnh vực hoạt động chính, không được trùng lặp với tổ chức khoa học và công nghệ khác, không được sử dụng từ ngữ, ký hiệu vi phạm truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc, bảo đảm không xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của các tổ chức, cá nhân đang được bảo hộ tại Việt Nam.

+ Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: bao gồm hình thức của tổ chức (viện, trung tâm…) và tên riêng của tổ chức; phần tên riêng phải phù hợp với lĩnh vực đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ chính của tổ chức.

+ Tên giao dịch quốc tế: tên tổ chức khoa học và công nghệ bằng tiếng nước ngoài được dịch từ tên tiếng Việt tương ứng; phần tên riêng có thể giữ nguyên hoặc dịch theo nghĩa tương ứng sang tiếng nước ngoài.

+ Tên viết tắt: nếu tổ chức khoa học và công nghệ có tên viết tắt (kể cả tiếng Việt và tiếng nước ngoài), thì tên viết tắt phải bao gồm những chữ cái đầu của các từ là yếu tố chính của tên (cụm từ) đó.

+ Tổ chức khoa học và công nghệ phải tự chịu trách nhiệm về việc lựa chọn tên của tổ chức mình, bao gồm tên đầy đủ bằng tiếng Việt, tên giao dịch quốc tế và tên viết tắt.

- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi tên cơ quan quyết định thành lập, cơ quan quản lý trực tiếp: Không.

- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính:

Trụ sở chính là nơi làm việc riêng biệt để giao dịch, liên lạc và được đặt trong lãnh thổ Việt Nam. Trụ sở chính có địa chỉ được xác định gồm số nhà, tên phố (ngõ phố) hoặc tên xã, phường, thị trấn, huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; số điện thoại, số fax và địa chỉ thư điện tử (nếu có).

- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi vốn:

##### + Có quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng trụ sở, nhà xưởng, phòng thí nghiệm, máy móc thiết bị, tài sản trí tuệ, các phương tiện vật chất - kỹ thuật khác để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức khoa học và công nghệ.

+ Tổng số vốn ghi trên Giấy chứng nhận của tổ chức khoa học và công nghệ là tổng giá trị cơ sở vật chất - kỹ thuật quy ra tiền tại thời điểm đăng ký hoạt động. Số vốn này là một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ của tổ chức khoa học và công nghệ.

- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu:

+ Người đứng đầu tổ chức khoa học và công nghệ công lập phải có trình độ đại học trở lên, có năng lực chuyên môn phù hợp và có ít nhất 01 năm kinh nghiệm tham gia quản lý.

Đối với tổ chức khoa học và công nghệ công lập được thành lập dưới hình thức viện, người đứng đầu phải có trình độ tiến sĩ. Trường hợp thành lập viện công lập trong một số ngành, lĩnh vực đặc thù, trình độ người đứng đầu do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định.

+ Người đứng đầu tổ chức khoa học và công nghệ ngoài công lập phải có trình độ đại học trở lên, có kinh nghiệm quản lý, năng lực chuyên môn phù hợp và phải làm việc theo chế độ chính thức.

+ Cán bộ, công chức, viên chức khi tham gia hoạt động trong các tổ chức khoa học và công nghệ ngoài công lập phải tuân thủ quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động:

+ Mục tiêu, phương hướng hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ không được vi phạm các quy định tại Điều 8 của Luật khoa học và công nghệ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

+ Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của tổ chức khoa học và công nghệ phù hợp mục tiêu, phương hướng hoạt động.

+ Lĩnh vực hoạt động, thuộc một trong các lĩnh vực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, triển khai thực nghiệm, sản xuất thử nghiệm; sản xuất, kinh doanh sản phẩm là kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; dịch vụ khoa học và công nghệ.

Trường hợp tổ chức khoa học và công nghệ do cá nhân thành lập thì lĩnh vực hoạt động theo quy định tại Khoản 4 Điều 20 Luật khoa học và công nghệ.

+ Điều lệ của tổ chức khoa học và công nghệ được cơ quan, tổ chức thành lập phê duyệt. Chức năng, nhiệm vụ chủ yếu quy định trong điều lệ phải phù hợp với ngành, lĩnh vực hoạt động của cơ quan, tổ chức chủ quản đó. Việc sửa đổi, bổ sung điều lệ do cơ quan, tổ chức phê duyệt điều lệ quyết định hoặc được quy định trong điều lệ.

+ Đối với tổ chức khoa học và công nghệ công lập, quy chế tổ chức và hoạt động do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành có thể thay thế điều lệ của tổ chức.

+ Điều lệ của tổ chức khoa học và công nghệ thành lập dưới hình thức góp vốn hợp tác phải có chữ ký của các bên góp vốn hợp tác và được một bên là cơ quan, tổ chức phê duyệt theo uỷ quyền của các bên góp vốn hợp tác còn lại.

+ Điều lệ của tổ chức khoa học và công nghệ do cá nhân thành lập phải có chữ ký của cá nhân hoặc các cá nhân thành lập, được cơ quan cấp giấy chứng nhận thẩm định trước khi cấp và có hiệu lực kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận. Lĩnh vực hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ do cá nhân thành lập theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

##### + Nhân lực khoa học và công nghệ:

\* Mỗi tổ chức khoa học và công nghệ phải có ít nhất 05 (năm) người có trình độ đại học trở lên bao gồm làm việc chính thức và kiêm nhiệm, trong đó có ít nhất 30% có trình độ chuyên môn phù hợp với lĩnh vực chủ yếu xin đăng ký hoạt động và ít nhất 40% làm việc chính thức.

Trường hợp thành lập tổ chức khoa học và công nghệ để phát triển ngành khoa học và công nghệ mới thì tổ chức khoa học và công nghệ phải có ít nhất (một) người có trình độ đại học trở lên thuộc ngành đăng ký hoạt động làm việc chính thức.

\* Người đứng đầu tổ chức khoa học và công nghệ công lập phải có trình độ đại học trở lên, có năng lực chuyên môn phù hợp và có ít nhất 01 năm kinh nghiệm tham gia quản lý.

Đối với tổ chức khoa học và công nghệ công lập được thành lập dưới hình thức viện, người đứng đầu phải có trình độ tiến sĩ. Trường hợp thành lập viện công lập trong một số ngành, lĩnh vực đặc thù, trình độ người đứng đầu do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định.

\* Người đứng đầu tổ chức khoa học và công nghệ ngoài công lập phải có trình độ đại học trở lên, có kinh nghiệm quản lý, năng lực chuyên môn phù hợp và phải làm việc theo chế độ chính thức.

\* Tổ chức khoa học và công nghệ được tổ chức dưới hình thức viện phải có ít nhất một người có trình độ tiến sĩ phù hợp với lĩnh vực chủ yếu xin đăng ký hoạt động và làm việc theo chế độ chính thức.

\* Cán bộ, công chức, viên chức khi tham gia hoạt động trong các tổ chức khoa học và công nghệ ngoài công lập phải tuân thủ quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

**l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013.

- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ.

- Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN ngày 31/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.

- Thông tư số 298/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ.

**Mẫu 13**

03/2014/TT-BKHCN

|  |  |
| --- | --- |
|  TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN *(nếu có)* | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TÊN TỔ CHỨC KH&CN/ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/CHI NHÁNH** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

 *. . . . . , ngày tháng năm*

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI, BỔ SUNG, CẤP LẠI**

**GIẤY CHỨNG NHẬN/GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG*(1)***

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh/tp …

**1. Tên tổ chức khoa học và công nghệ/Tên văn phòng đại diện/chi nhánh:**

 *(Ghi tên đầy đủ bằng tiếng Việt, tiếng nước ngoài; tên viết tắt bằng tiếng Việt, tiếng nước ngoài (nếu có)).*

**2. Giấy chứng nhận/Giấy chứng nhận hoạt động*(1)*:**

 Số: do: cấp ngày:

**3. Trụ sở chính của tổ chức/trụ sở văn phòng đại diện/chi nhánh:**

 Địa chỉ:

 Điện thoại: Email:

**4. Đề nghị được thay đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận/Giấy chứng nhận hoạt động*(1)* :**

*(Tổ chức khoa học và công nghệ/văn phòng đại diện/chi nhánh liệt kê một hoặc một số nội dung đề nghị thay đổi, bổ sung hoặc lí do đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận/Giấy chứng nhận hoạt động).*

**5. Cam kết:**

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Đơn đề nghị này và các tài liệu kèm theo.

 - Hoạt động theo đúng nội dung Giấy chứng nhận/Giấy chứng nhận hoạt động***(1)*** được cấp, đúng quy định của pháp luật.

|  |
| --- |
| **NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC/NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/CHI NHÁNH** *(ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)* |
|  |

*(1) Ghi “Giấy chứng nhận”đối với tổ chức khoa học và công nghệ; ghi “Giấy chứng nhận hoạt động” đối với văn phòng đại diện/chi nhánh.*

**Mẫu 9**

03/2014/TT-BKHCN

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC LÀM VIỆC CHÍNH THỨC**

Kính gửi:…………………… ***(1)***

Tên tôi là:

Ngày sinh: Giới tính:

Địa chỉ thường trú: Điện thoại:

Trình độ và chuyên ngành đào tạo:

Sau khi nghiên cứu Điều lệ tổ chức và hoạt động của …… ***(1)***, tôi thấy khả năng, trình độ và điều kiện của mình phù hợp với vị trí làm việc chính thức.

Vậy tôi làm đơn này xin được làm việc chính thức và chỉ làm việc chính thức tại …… ***(1)*** kể từ khi tổ chức bắt đầu hoạt động.

Nếu được chấp nhận, tôi xin hứa sẽ chấp hành nghiêm chỉnh mọi nội quy, quy chế của tổ chức, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và thực hiện đúng các quy định của pháp luật có liên quan.

|  |
| --- |
| *. . . . . , ngày tháng năm***NGƯỜI VIẾT ĐƠN***(ký và ghi rõ họ tên)* |

***(1)*** *Ghi tên tổ chức khoa học và công nghệ nơi cá nhân xin làm việc chính thức.*

**Mẫu 11**

03/2014/TT-BKHCN

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**LÝ LỊCH KHOA HỌC**

*(của người đứng đầu tổ chức)*

1. Họ và tên:

2. Ngày sinh: Giới tính:

3. Quốc tịch:

4. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Điện thoại: Email:

Chỗ ở hiện nay:

5. Quá trình đào tạo *(kể cả các khoá đào tạo ngắn hạn có liên quan):*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Từ . . . . . . . . . .****Đến . . . . . . . . .** | **Ngành, lĩnh vực đào tạo** | **Nơi đào tạo***(Tên trường, nước)*  |
|  |  |  |

6. Quá trình công tác:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Từ . . . . . . . . . .****Đến . . . . . . . . .** | **Chức vụ** *(nếu có)* | **Lĩnh vực chuyên môn** | **Nơi công tác** |
|  |  |  |  |

7. Trình độ ngoại ngữ: *(loại tiếng, trình độ)*

8. Những công trình đã công bố:

*(Ghi rõ các công trình, bài báo, báo cáo khoa học tiêu biểu đã công bố, nơi công bố, năm công bố, nhà xuất bản (nếu có)).*

Tôi cam đoan và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung bản lý lịch khoa học, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP HOẶC CƠ QUAN, TỔ CHỨC QUẢN LÝ TRỰC TIẾP** *(nếu có)* **VỀ NỘI DUNG CỦA BẢN LÝ LỊCH KHOA HỌC***(ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)* | *. . . . , ngày tháng năm***NGƯỜI KHAI***(ký và ghi rõ họ, tên)* |

**Mẫu 12**

03/2014/TT-BKHCN

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

 **BẢNG KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT - KỸ THUẬT**

**Tên của tổ chức khoa học và công nghệ:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Loại cơ sở vật chất - kỹ thuật** | **Số lượng** | **Đơn vị tính** | **Trị giá***(triệu đồng)* | **Nguồn** |
| **Trong nước** | **Nước ngoài** |
| **Nhà nước** | **Tổ chức** | **Cá nhân** | **Tổ chức** | **Cá nhân** |
| **I** | Trụ sở, nhà xưởng, phòng thí nghiệm, máy móc thiết bị, tài sản khác... |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **1** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **2** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **…** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **II** | Vốn bằng tiền***(1)*** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **1** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **2** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **...** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng số:** ……………….. đồng |

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP HOẶC CƠ QUAN, TỔ CHỨC QUẢN LÝ TRỰC TIẾP** *(nếu có)***VỀ NỘI DUNG BẢNG KÊ KHAI***(ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)* | *. . . . . , ngày tháng năm***NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC***(ký và ghi rõ họ, tên)* |

***(1)****Đối với tổ chức khoa học và công nghệ ngoài công lập và có vốn nước ngoài: kê khai số vốn bằng tiền bảo đảm đủ kinh phí hoạt động thường xuyên (bao gồm tiền lương, tiền công và tiền chi hoạt động bộ máy...) của tổ chức ít nhất trong 01 năm.*

**Mẫu 18**

03/2014/TT-BKHCN

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
|  TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN *(nếu có)* | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TÊN TỔ CHỨC KH&CN**  | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |

 *. . . . . , ngày tháng năm* |  |
|  |  |

 **BÁO CÁO**

**Tình hình hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, năm...**

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh/Tp…

1. **Tên tổ chức khoa học và công nghệ** *(viết bằng chữ in hoa):*
2. **Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ:**

*(Ghi rõ số, ngày cấp các Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN lần đầu, các lần thay đổi, bổ sung, gia hạn)*

1. **Văn phòng đại diện/Chi nhánh** *(nếu có):*

a) Địa chỉ:

b) Giấy chứng nhận hoạt động: *(ghi rõ số, ngày cấp và cơ quan cấp)*

1. **Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ chủ yếu của đơn vị:**

Khoa học Tự nhiên Khoa học Kỹ thuật và công nghệ Khoa học Y dược Khoa học Xã hội

Khoa học Nhân văn Khoa học Nông nghiệp

1. **Những nội dung thay đổi trong Giấy chứng nhận chưa đăng ký:**

Tên tổ chức KH&CN Cơ quan quyết định thành lập

Trụ sở chính Cơ quan quản lý trực tiếp

Tổng số vốn Người đứng đầu tổ chức

Quyết định thành lập Lĩnh vực hoạt động

1. **Nhân lực khoa học và công nghệ:**

 *Đơn vị: người*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Phân loại nhân lực**  | **Chế độ làm việc**  | **Giới tính**  | **Độ tuổi**  |
| **Chính thức**  | **Kiêm nhiệm**  | **Nam** | **Nữ** | **≤45** | **> 45 và ≤ 60** | **Trên 60** |
| 1 | TS |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | ThS |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 | ĐH, CĐ |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng số** |  |  |  |  |  |  |  |

1. **Cơ sở vật chất - kỹ thuật:**

a) Tổng số vốn (*triệu đồng)*:

b) Tổng số vốn tại thời điểm hiện tại (*triệu đồng* *(tạm tính)):*

1. **Tình hình tài chính của đơn vị trong năm:**

 *Đơn vị: triệu đồng*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung**  | **Số tiền** |
| 1 | Tổng kinh phí chi thường xuyên  |  |
| 2 | Tổng kinh phí do thực hiện chương trình, đề tài, dự án cấp quốc gia, cấp bộ, cấp tỉnh và cấp cơ sở |  |
| 3 | Tổng kinh phí thu sự nghiệp *(thông qua các hợp đồng chuyển giao công nghệ, áp dụng kết quả nghiên cứu, bán sản phẩm, đào tạo, dịch vụ khoa học và công nghệ khác và sản xuất - kinh doanh các sản phẩm là kết quả nghiên cứu)* |  |
| 4 | Tổng doanh thu  |  |
| 5 | Số tiền nộp thuế  |  |
| 6 | Thu nhập bình quân tháng của cán bộ, công nhân viên  |  |

1. **Tình hình hoạt động khoa học và công nghệ chủ yếu của đơn vị trong năm:**

 a) Bảng tổng hợp:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Số lượng** |
| 1 | Đề tài, dự án thực hiện  |  |
| 2 | Hợp đồng dịch vụ khoa học và công nghệ thực hiện |  |
| 3 | Các hoạt động khác |  |
| 4 | Bằng sáng chế độc quyền được cấp |  |
| 5 | Bằng giải pháp hữu ích độc quyền được cấp |  |
| 6 | Bài báo đã được đăng trên tạp chí chuyên ngành quốc tế |  |
| 7 | Bài báo đã được đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước |  |

b) Bảng chi tiết:

 **Danh mục đề tài, dự án KH&CN thực hiện trong năm**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đề tài, dự án** | **Lĩnh vực nghiên cứu**  | **Thời gian** **thực hiện** *(từ ... đến ...)* | **Kinh phí** *(tr.đồng)* | **Nguồn kinh phí** | **Kết quả** *(công nghệ, sản phẩm…)* |
| **1** |  |  |  |  |  |  |
| **2** |  |  |  |  |  |  |
| **3** |  |  |  |  |  |  |
| **…** |  |  |  |  |  |  |

**Danh mục hợp đồng dịch vụ KH&CN thực hiện trong năm**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên Hợp đồng** | **Loại hình dịch vụ KH&CN** | **Giá trị HĐ***(tr. đồng)* | **Thời gian thực hiện***(từ ... đến ...)* | **Đối tác ký HĐ** |
| Chuyển giao công nghệ  | Dịch vụ kỹ thuật | Tư vấn  | Đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ | Khác |
| **1** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **2** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **3** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **…** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Các hoạt động khác của đơn vị trong năm:**

1. **Đánh giá chung:**
2. **Kiến nghị, đề xuất:**

|  |
| --- |
| **NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC** *(ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)* |

**Mẫu 19**

03/2014/TT-BKHCN

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
|  TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN *(nếu có)* | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TÊN TỔ CHỨC KH&CN**  | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |

 *. . . . . , ngày tháng năm*  |  |
|  |  |

 **BÁO CÁO Tình hình hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ ngoài công lập, năm...**

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh/tp…

1. **Tên tổ chức khoa học và công nghệ** *(viết bằng chữ in hoa):*
2. **Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ:**

*(Ghi rõ số, ngày cấp các Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN lần đầu, các lần thay đổi, bổ sung, gia hạn)*

1. **Văn phòng đại diện/Chi nhánh** *(nếu có):*

a) Địa chỉ:

b) Giấy chứng nhận hoạt động: *(ghi rõ số, ngày cấp và cơ quan cấp)*

1. **Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ chủ yếu của đơn vị:**

Khoa học Tự nhiên Khoa học Kỹ thuật và công nghệ Khoa học Y dược Khoa học Xã hội

Khoa học Nhân văn Khoa học Nông nghiệp

1. **Những nội dung thay đổi trong Giấy chứng nhận chưa đăng ký:**

Tên tổ chức KH&CN Cơ quan quyết định thành lập

Trụ sở chính Cơ quan quản lý trực tiếp

Tổng số vốn Người đứng đầu tổ chức

Quyết định thành lập Lĩnh vực hoạt động

1. **Nhân lực khoa học và công nghệ:**

 *Đơn vị: người*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Phân loại nhân lực**  | **Chế độ làm việc**  | **Giới tính**  | **Độ tuổi**  |
| **Chính thức** | **Kiêm nhiệm**  | **Nam** | **Nữ** | **≤45** | **> 45 và ≤ 60** | **Trên 60** |
| 1 | TS |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | ThS |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 | ĐH, CĐ |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng số** |  |  |  |  |  |  |  |

 *(Đối với tổ chức khoa học và công nghệ có người nước ngoài làm việc chính nhiệm hoặc kiêm nhiệm: kê khai cụ thể thông tin của từng người: họ và tên, giới tính, quốc tịch, số hộ chiếu, ngày và nơi cấp, chức danh và chế độ làm việc)*

1. **Cơ sở vật chất - kỹ thuật:**

a) Tổng số vốn (*triệu đồng)*:

b) Tổng số vốn tại thời điểm hiện tại (*triệu đồng* *(tạm tính)):*

1. **Tình hình tài chính của đơn vị trong năm:**

 *Đơn vị: triệu đồng*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung**  | **Số tiền** |
| 1 | Tổng kinh phí chi thường xuyên  |  |
| 2 | Tổng kinh phí do thực hiện chương trình, đề tài, dự án cấp quốc gia, cấp bộ, cấp tỉnh và cấp cơ sở |  |
| 3 | Tổng kinh phí do tài trợ của tổ chức, cá nhân |  |
| 4 | Tổng kinh phí thu sự nghiệp *(thông qua các hợp đồng chuyển giao công nghệ, áp dụng kết quả nghiên cứu, bán sản phẩm, đào tạo, dịch vụ khoa học và công nghệ khác và sản xuất - kinh doanh các sản phẩm là kết quả nghiên cứu)* |  |
| 5 | Tổng doanh thu  |  |
| 6 | Số tiền nộp thuế  |  |
| 7 | Thu nhập bình quân tháng của cán bộ, công nhân viên  |  |

**9. Tình hình hoạt động khoa học và công nghệ chủ yếu của đơn vị trong năm:**

1. Bảng tổng hợp:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Số lượng** |
| 1 | Đề tài, dự án thực hiện  |  |
| 2 | Hợp đồng dịch vụ khoa học và công nghệ thực hiện |  |
| 3 | Các hoạt động khác |  |
| 4 | Bằng sáng chế độc quyền được cấp |  |
| 5 | Bằng giải pháp hữu ích độc quyền được cấp |  |
| 6 | Bài báo đã được đăng trên tạp chí chuyên ngành quốc tế |  |
| 7 | Bài báo đã được đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước |  |

1. Bảng chi tiết:

**Các đề tài, dự án KH&CN thực hiện trong năm**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đề tài, dự án** | **Lĩnh vực nghiên cứu**  | **Thời gian thực hiện** *(từ ... đến ...)* | **Kinh phí** *(tr.đồng)* | **Nguồn kinh phí** | **Kết quả** *(công nghệ, sản phẩm…)* |
| **1** |  |  |  |  |  |  |
| **2** |  |  |  |  |  |  |
| **3** |  |  |  |  |  |  |
| **…** |  |  |  |  |  |  |

**Các hợp đồng dịch vụ KH&CN thực hiện trong năm**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên Hợp đồng** | **Loại hình dịch vụ KH&CN** | **Giá trị HĐ***(tr. đồng)* | **Thời gian thực hiện***(từ ... đến ...)* | **Đối tác ký HĐ** |
| Chuyển giao công nghệ  | Dịch vụ kỹ thuật | Tư vấn  | Đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ | Khác |
| **1** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **2** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **3** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **…** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Các hoạt động khác của đơn vị trong năm:**

**10. Đánh giá chung:**

**11. Kiến nghị, đề xuất:**

|  |
| --- |
| **NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC** *(ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)* |